

Số: 424/2019/QĐST-HNGĐ

Đức Hoà, ngày 09 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

Thành Phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Kim Hoa;

2. Ông La Văn Việt;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự số 92/2015/QH13.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016.UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số 547/2019/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa ngày 09 tháng 7 năm 2019 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1983.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Cùng ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh L.

(Các đương sự có mặt)

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa Ông Phạm Ngọc H và bà Nguyễn Thị Bích L thống nhất thỏa thuận như sau:

Về tình cảm vợ chồng ông Phạm Ngọc H và bà Nguyễn Thị Bích L thuận tình ly hôn.

Về quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Phạm Ngọc H và bà Nguyễn Thị Bích L thống nhất xác định có 02 con chung tên Phạm Phú Q, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2006 và Phạm Ngọc Kim S, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2008. Khi ly hôn ông Phạm Ngọc H được quyền trực tiếp nuôi con tên Phạm Phú Q, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2006, bà Nguyễn Thị Bích L được quyền trực tiếp nuôi con tên Phạm Ngọc Kim S, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2008. Các bên không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phạm Ngọc H và bà Nguyễn Thị Bích L thống nhất xác định, tài sản chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Phạm Ngọc H tự nguyện chịu án phí theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét thấy, tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Ngọc H và bà Nguyễn Thị Bích L thuận tình ly hôn.

Về quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Phạm Ngọc H được quyền trực tiếp nuôi con tên Phạm Phú Q, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2006, bà Nguyễn Thị Bích L được quyền trực tiếp nuôi con tên Phạm Ngọc Kim S, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2008. Các bên không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản khi cần thiết các bên có thể yêu cầu xin thay đổi mức cấp dưỡng và tình trạng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phạm Ngọc H và bà Nguyễn Thị Bích L thống nhất xác định, tài sản chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Ông Phạm Ngọc H phải chịu 300.000 đồng số tiền án phí ly hôn sung vào ngân sách Nhà nước nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí trước đây theo biên lai thu số 0004766 ngày 28/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để thi hành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(đã ký)

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Kim Hoa – La Văn Việt

Nguyễn Văn Tài